

QUAN NIỆM “DÂU LÀ CON, RỂ LÀ KHÁCH” TRONG TRUYỀN THỐNG CỦA NGƯỜI VIỆT NAM XƯA VÀ NAY

Đỗ Duy Hưng
Viện Tâm lý học.

Gia đình là tế bào của xã hội. Mỗi một tế bào gia đình khoẻ mạnh sẽ góp phần tạo nên một cơ thể xã hội tràn đầy sức sống. Để có sự phát triển hài hoà toàn diện của mỗi một gia đình, nhất thiết phải có tình yêu thương, gắn bó, đoàn kết giữa tất cả các thành viên. Điều này thể hiện rất rõ thông qua quan hệ ứng xử trong gia đình. Đó là các hành vi đúng mực, tôn trọng lẫn nhau giữa các thế hệ, đặc biệt của con dâu, con rể đối với bố mẹ chồng/vợ, ông bà chồng/vợ.

Các nghiên cứu tâm lý học cho thấy, mối quan hệ ứng xử giữa con người nói chung, giữa các thành viên trong gia đình, đặc biệt giữa bố mẹ vợ/chồng với con rể/dâu phụ thuộc rất nhiều vào nhận thức, quan niệm. Nếu như cho rằng dâu, rể đều là con, không phân biệt với các con đẻ, thì sẽ có sự gắn bó, thân tình, chia sẻ và gần gũi với nhau hơn.

Trong thực tế xã hội nước ta, từ trước đến nay, ông cha ta vẫn thường nói “Dâu là con, rể là khách”. Theo đó, người con dâu và người con rể có vị trí và vai trò khác nhau trong gia đình. Nếu như trước khi làm dâu, người con gái được giáo dục để sau này về nhà chồng cần đảm đương các công việc trong gia đình, thì ở người con trai, việc chẳng may phải ở rể lại là việc làm bất đắc dĩ “chó chui gầm chạn”. Ở rất nhiều địa phương nước ta cho tới thời điểm hiện nay, nhiều tập tục thể hiện rất rõ sự phân biệt này: Chẳng hạn như nghi thức quần, áo tang lễ khi có đại tang “tứ thân phụ mẫu”, khi đó con trai, con dâu vẫn khăn tang và mặc quần, áo tang, con gái ruột thì khăn tang trùm mặt (che sự xấu hổ vì đã là ngoại tộc) và quần, áo tang, trong khi đó, con rể chỉ được dùng khăn tang vấn, như thế, vị trí con rể cũng thấp hơn cả vị trí của cô con gái đã “theo” họ tộc khác. Hoặc là khi gia đình bàn bạc những chuyện trọng đại, thường chỉ có con trai và con dâu được tham gia mà thôi.

Người con dâu là một thành viên cùng ăn, cùng ở, cùng tạo ra vật chất, của cải trong gia đình, do đó, thành viên này sẽ gắn bó với sự tồn tại và phát triển của gia đình. Nghĩa vụ của người vợ trong gia đình được xã hội qui định “Tại gia tòng phụ, xuất giá tòng phu, phu tử tòng tử” và khi đã là dâu, tức là

con của nhà chồng “con gái là con người ta”. Vì là con, người con dâu có nghĩa vụ sinh đẻ cho bố mẹ chồng, ông bà chồng và dòng họ của chồng những đứa con trai để nối dõi tông đường. Tiếng bi bô của con trẻ trong gia đình; những khi đau ốm, trái nắng trở trời, bố mẹ, ông bà chồng đều được một tay cô con dâu chăm sóc; những lo toan của gia đình được người con dâu cùng chung vai gánh vác,... đều góp phần tạo nên tình cảm và gắn bó của mọi người trong gia đình, đặc biệt của gia đình chồng đối với người con dâu.

Trong khi đó, cũng là thành viên khác dòng máu đến gia nhập vào gia đình khác là gia đình vợ, nhưng thực tế con rể chỉ xuất hiện nhiều vào những ngày gia đình có công việc quan trọng. Thành viên này không gắn bó thường xuyên cả ngày với gia đình như người con dâu và đồng thời vai trò tạo nên sự tồn tại và phát triển của gia đình cũng không phải đặt lên vai người con rể.

Cùng với sự phát triển kinh tế, xã hội, văn hoá, văn minh của thời đại công nghiệp và hậu công nghiệp, gia đình ngày nay có nhiều đặc điểm khác so với gia đình xưa. Ngày càng xuất hiện nhiều gia đình hạt nhân, tức là gia đình chỉ có hai thế hệ chung sống. Lúc ấy, cả con dâu con rể đều không góp phần trực tiếp vào việc tạo ra của cải, vật chất cho gia đình, không còn “chung lưng, đấu cật”, không còn cảnh “tối lửa tắt đèn có nhau”. Người con dâu và con rể thăm nom, chăm sóc bố mẹ chồng/vợ vừa theo nghĩa vụ và đồng thời theo tình cảm, sự gắn bó lẫn nhau trong quá trình chung sống với những điều kiện mới, ít có sự ràng buộc, nhiều sự bình đẳng giới hơn. Liệu trong sự biến đổi ấy, quan niệm “Dâu là con, rể là khách” của ông cha ta ngày xưa đã thay đổi như thế nào?

Nghiên cứu của chúng tôi được tiến hành trên 351 gia đình, tại 3 tỉnh Thái Bình, Hà Nội và Hà Tây. Sau đây, là một số kết quả nghiên cứu.

Với câu hỏi “Ông, bà, anh, chị có ý kiến như thế nào với quan niệm “Dâu là con, rể là khách”, chúng tôi nhận được các trả lời trình bày trong bảng sau:

Bảng 1: Ý kiến về quan niệm “Dâu là con, rể là khách”

Quan niệm NTL	Hoàn toàn đồng ý		Đồng ý một phần		Không đồng ý		Tổng	
	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%
Anh/chị	106	30,2	101	28,8	144	41,0	351	
Vợ/chồng anh chị	94	27,1	113	32,6	140	40,3	347	100
Bố đẻ	109	32,6	89	26,6	136	40,7	334	100
Mẹ đẻ	114	33,8	94	27,9	129	38,3	337	100
Bố/vợ chồng	103	31,2	92	27,9	135	40,9	330	100
Mẹ/vợ chồng	110	32,8	96	28,7	129	38,5	335	100

Bảng số liệu trên cho thấy đa số (144/351) người trả lời không đồng ý (chiếm 41%), 28,8% số người trả lời đồng ý một phần và vẫn còn đến 30,2% trả lời đồng ý với quan niệm trên. Phân tích cụ thể hơn, chúng tôi nhận thấy, quan niệm này là tương đối tương đồng nhau giữa các thế hệ. Thế hệ con cái dù người được hỏi là nam hay nữ thì sự đồng ý với quan niệm đó dao động từ 27,1% đến 30,2% và nếu là thế hệ bố mẹ thì sự đồng ý với quan niệm đó dao động từ 31,2% đến 32,8%. Sự khác biệt giữa người trả lời với vợ/chồng của mình, giữa các thế hệ hay giữa bố mẹ đẻ hoặc bố mẹ chồng/vợ về trả lời này đều không có ý nghĩa (Kiểm tra X^2 với $p > 0,05$).

Như vậy, ta thấy, số người đồng ý với quan niệm trên vẫn còn khá lớn. Khi được hỏi về vấn đề này, anh M. (27 tuổi, buôn bán nhỏ) nói: “Dâu là con nên với phụ nữ, thì cứ việc làm tròn bổn phận làm con, chăm sóc bố mẹ chồng chu đáo là được. “Ở rể” thì khác, theo ý mình, người đàn ông là trụ cột trong gia đình nên đối với một người “ở rể” là một người nhút nhát và nhu nhược, khó mà chấp nhận được trừ tình huống bất khả kháng. Vì bản chất đàn ông tính tự ái rất cao nên thiết nghĩ “ở rể” đáng sợ hơn nhiều”. Còn chị H. (35 tuổi, con gái duy nhất của ông bà K) nói: “Nhà tôi neo người, khi hỏi tôi, anh ấy đồng ý ở rể, nhưng chỉ sau một tuần về nhà vợ, anh tìm mọi cách để chúng tôi ra ở riêng, anh ấy sợ người ta cho là “chó chui gầm chạn”.

Thế nhưng, chúng ta cũng nhận thấy, quan niệm này đã có sự thay đổi và sự thay đổi ở đây đặc biệt ở chỗ chính là suy nghĩ của bố mẹ chồng/vợ về con dâu/rể không có sự khác biệt ($p > 0,05$). Ông L. (65 tuổi) nói “ Tôi chả phân biệt gì cả, dâu cũng là con mà rể cũng là con. Có việc gì quan trọng là tôi gọi con cái, dâu, rể về hết” hay bà Q. (72 tuổi) “Nhà tôi lại nhờ con rể là chính đây, con trai ở xa, con rể ở gần, nó lại tử tế, không nhờ nó thì nhờ ai, nó cũng như con ruột vậy thôi”. Điều này đúng với nhận định của chúng tôi ở trên, tức là sự phát triển kinh tế, văn minh xã hội cũng tạo ra những nếp mới trong suy nghĩ.

Liệu có sự khác nhau hay không về quan niệm này giữa nam và nữ?

Bảng 2: So sánh sự khác biệt về quan niệm theo giới tính

		Quan niệm của anh chị						Tổng	
		Hoàn toàn đồng ý		Đồng ý một phần		Không đồng ý			
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Tổng	Nam	58	36,9	58	36,9	41	26,1	157	100
	Nữ	35	18,15	72	37,34	86	44,6	193	100
		105	30,3	101	28,9	144	41,1	350	100

Qua bảng số liệu trên ta thấy:

- Nữ không đồng ý với quan niệm “dâu là con, rể là khách” nhiều hơn nam: Nữ chiếm 44,6%, nam chiếm 26,1%.

- Trong cùng giới tính nữ, số lượng người không đồng ý chiếm tỷ lệ cao hơn đồng ý: 44,6% so với 18,15%.

- Trong cùng giới tính nam, số ý kiến đồng ý lại nhiều hơn ý kiến không đồng ý: 36,9% so với ý kiến đồng ý là 26,1%.

Kết quả trên cho ta thấy, nữ ít đồng ý với quan niệm “Dâu là con, rể là khách” hơn so với nam một cách rõ rệt ($p < 0,05$). Kết quả này có thể lý giải xuất phát từ tính cách và mong muốn sâu xa của người phụ nữ. Thường phụ nữ sống tình cảm sâu sắc hơn, thấu hiểu và quan tâm đến đời sống gia đình, đến các thành viên trong gia đình nhiều hơn và họ mong muốn tất cả đều nên đối xử công bằng, yêu thương nhau. Đặc biệt họ muốn bố mẹ đẻ mình coi con rể như con cái ruột thịt trong nhà để chồng mình được yêu thương như tất cả mọi người. Trong thực tế cuộc sống cho thấy, người phụ nữ không những quan tâm đến chồng, gia đình chồng mà còn luôn chăm lo cho gia đình mình và tìm mọi cách để gia đình mình chấp nhận chồng của mình như con trong nhà, trong khi đó, do tính cách mạnh mẽ và do qui định của phong tục tập quán, chính bản thân người nam giới không đề cao lắm đến việc bố mẹ vợ có coi mình là con trong gia đình hay không. Anh Ph. nói “Bố mẹ vợ gọi thì mình về chứ thực ra cũng ngại, chủ yếu là vì vợ thôi”. Anh Đ (ở rể) cho rằng “Cũng khó cho cánh đàn ông chúng tôi, vợ tôi làm khó, tôi mới phải ở rể chứ cũng nhiều vấn đề lắm”. Qua đó, chúng ta có thể thấy, quan niệm truyền thống vẫn còn ảnh hưởng nhiều đến nam giới (hơn là với nữ giới) trong quan hệ với bố mẹ, gia đình người vợ.

***Xét theo tiêu chí nơi ở:**

Bảng 3: So sánh sự khác biệt giữa thành thị và nông thôn

Quan niệm \ NTL	Hoàn toàn đồng ý		Đồng ý một phần		Không đồng ý		Tổng	
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Nông thôn	43	35,8	21	17,5	56	46,7	120	100
Thị trấn	43	32,8	42	32,1	46	35,1	131	100
Thành phố	20	20,4	38	38,8	40	40,8	98	100
Tổng	106	30,4	101	28,9	142	40,7	349	100

Qua bảng số liệu trên ta thấy:

- Số ý kiến không đồng ý ở nông thôn nhiều hơn ở thành thị: Nông thôn chiếm 46,7%, Thị trấn chiếm 35,1%, Thành phố chiếm 40,8%.

Như vậy, có sự khác biệt trong quan niệm của người dân nông thôn, thành thị về “con dâu, con rể”. Kết quả trên cho ta thấy, người nông thôn với

nếp sống ít bị ảnh hưởng của văn minh công nghiệp và hậu công nghiệp, sự gắn bó, tình cảm, nương tựa, giúp đỡ nhau nhiều hơn, đặc biệt của con rể đối với gia đình vợ, do vậy dường như ít có sự phân biệt "con dâu, con rể". Chị Nguyễn Thị H (nông thôn) cho rằng: "Tôi thấy ở nông thôn mọi người còn sống tình cảm, dâu cũng là con mà rể cũng là con, quan tâm đến tất cả các thành viên, khác với thành thị". Anh T. (thành thị) cho rằng: "Đến ngày giỗ tết, vợ bảo về ngoại thì về, không bảo thì thôi". Có thể thấy, ở nông thôn, mọi người gắn bó với nhau hơn và mặc dù ở nông thôn vẫn còn nhiều suy nghĩ truyền thống, nhưng dường như sự nương tựa, nhờ cậy lẫn nhau lại đẩy lùi xa hơn quan niệm "rể là khách". Để có kết luận chính xác, chúng tôi cho rằng cần có những nghiên cứu sâu hơn về vấn đề này.

Tuy nhiên, sự khác biệt trên không thật sự có ý nghĩa ($p > 0.05$), cho thấy, thật sự chúng ta đang sống trong một thế giới gần "phẳng" - thế giới của sự bình đẳng về giới, về thông tin, về các điều kiện kinh tế, xã hội và không bao lâu nữa, những sự khác biệt trong quan niệm giữa nông thôn - thành thị sẽ bị thu hẹp lại.

Bài viết của chúng tôi trình bày một số kết quả nghiên cứu bước đầu về quan niệm "Dâu là con, rể là khách" với mong muốn rằng, cùng với sự phát triển kinh tế, văn minh xã hội, những quan điểm này dần dần thay đổi để đi đến chỗ ta có suy nghĩ, đã là dâu, rể đều là con của hai gia đình và cùng với các gia đình của mình, xây dựng các mối quan hệ đoàn kết, thân ái, gắn bó với tất cả các thành viên trong gia đình, tạo nên gia đình "khỏe" bởi nhờ có sức mạnh tổng hợp và đó cũng là cơ sở để xã hội ta phát triển bền vững với bản sắc văn hoá dân tộc mang nặng tình nghĩa gia đình, dòng họ, cộng đồng, xã hội.